

Số: 429 /BC-UBND

Tuần Giáo, ngày 12 tháng 11 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Việc thực hiện kiến nghị, nghị quyết HĐND, Thường trực HĐND qua giám sát chuyên đề của HĐND, Thường trực HĐND huyện từ đầu nhiệm kỳ 2016 - 2021 đến nay**

Thực hiện Kế hoạch số 102/KH-HĐND ngày 19/10/2020 của HĐND huyện giám sát việc thực hiện kiến nghị, nghị quyết HĐND, Thường trực HĐND qua giám sát chuyên đề của HĐND, Thường trực HĐND huyện từ đầu nhiệm kỳ 2016 - 2021 đến nay. UBND huyện Báo cáo kết quả cụ thể như sau:

#### **I. NHẬN ĐỊNH CHUNG**

##### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các kiến nghị, Nghị quyết của HĐND, Thường trực HĐND huyện sau giám sát chuyên đề**

Từ đầu nhiệm kỳ 2016-2021, UBND huyện được HĐND, Thường trực HĐND huyện giám sát 08 chuyên đề. Thực hiện các Kết luận, Nghị quyết, Báo cáo giám sát của HĐND huyện và Thường trực HĐND huyện, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện các kiến nghị của HĐND, Thường trực HĐND. Qua đó kịp thời tiếp thu những thiếu sót và khắc phục những hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

Tại 08 Kết luận, Nghị quyết, Báo cáo của các đoàn giám sát và HĐND huyện có 37 kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện. Sau khi nhận được các kiến nghị, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn khẩn trương thực hiện, báo cáo kết quả giải quyết về UBND huyện để nắm và chỉ đạo. Đến nay, tỷ lệ các kiến nghị đã được giải quyết và sẽ được giải quyết đạt 86,5% (32/37 kiến nghị đã được giải quyết; 04/37 kiến nghị đang trong quá trình giải quyết; 01/37 kiến nghị chưa được giải quyết).

##### **2. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện**

###### *2.1. Thuận lợi:*

Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Huyện uỷ; Hội đồng nhân dân trong công tác triển khai, thực hiện các kiến nghị, Nghị quyết của HĐND và Thường trực HĐND.

Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị ngày càng được nâng cao trong công tác thực hiện các kiến nghị, Nghị quyết của HĐND và Thường trực HĐND.

###### *2.2. Khó khăn:*

Địa bàn huyện rộng, địa hình bị chia cắt mạnh, giao thông đi lại khó khăn, nguồn ngân sách của huyện chủ yếu phụ thuộc vào nguồn ngân sách Trung ương



trong khi đó, nhiều kiến nghị muốn giải quyết, thực hiện dứt điểm phải có nguồn kinh phí lớn.

Một số xã, thị trấn chưa quan tâm đúng mức tới công tác thực hiện, giải quyết các kiến nghị, Nghị quyết của HĐND và Thường trực HĐND; công tác báo cáo đôi khi còn chưa thường xuyên, kịp thời.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 1. Kết quả đạt được

#### 1.1. Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai, thực hiện các kiến nghị, Nghị quyết.

- Tiếp thu các kiến nghị trong công tác tham mưu, xây dựng các kế hoạch, chương trình hành động của huyện.

#### 1.2. Kết quả cụ thể:

1.2.1. Tại Kết luận số 36/KL-HĐND ngày 25/11/2016 của Thường trực HĐND về kết quả giám sát công tác tham mưu, tuyển dụng, sử dụng công chức cấp xã giai đoạn 2013 – 2016 (08 kiến nghị)

Số kiến nghị đã được giải quyết xong: 8/8 kiến nghị, cụ thể:

+ Kiến nghị thứ nhất: Ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức cấp xã theo Nghị định 56/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

#### Nội dung thực hiện:

Ngày 24/11/2016, UBND huyện đã ban hành Văn bản số 1236/HD-UBND hướng dẫn đánh giá, phân loại CB, CC cấp xã hàng năm theo ND 56/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Kiến nghị thứ hai: Khi có nhu cầu tuyển dụng cần chỉ đạo xây dựng phương án tuyển dụng công chức xã đảm bảo đáp ứng: điều kiện, tiêu chuẩn chức danh, phương thức tuyển dụng. Trong hai hình thức thi tuyển và xét tuyển cần ưu tiên hình thức thi tuyển cạnh tranh; tổ chức thi tuyển công khai minh bạch tránh khiếu kiện.

#### Nội dung thực hiện:

Từ năm 2016 đến nay, UBND huyện mới thực hiện tuyển dụng 11 công chức cấp xã trong năm 2020, theo hình thức xét tuyển 02 vòng, đảm bảo công khai, minh bạch, có kiểm tra của Sở Nội vụ và giám sát của Ban giám sát huyện. Trước khi tuyển dụng, UBND huyện đã xây dựng phương án tuyển dụng và được Sở Nội vụ phê duyệt, đảm bảo tuyển dụng đúng theo hướng dẫn và quy định của cấp có thẩm quyền.

+ Kiến nghị thứ ba: Xem xét tuyển dụng, bố trí công chức phải phù hợp với vị trí việc làm mà địa phương cần đối với chức danh có 02 công chức.

#### Nội dung thực hiện:



UBND huyện thực hiện bố trí công chức cấp xã theo quy định tại Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND và Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND của UBND tỉnh. Trong giai đoạn từ năm 2016 đến nay, UBND huyện đã căn cứ vào hướng dẫn của tỉnh, khối lượng công việc của các chức danh công chức ở xã để sắp xếp, tuyển dụng, điều chuyển, tinh giản công chức cấp xã đảm bảo các chức danh công chức cấp xã có tối đa 02 người/01 chức danh (trừ công chức Tài chính – Kế toán xã chỉ có 01 người/xã), đảm bảo đúng trình độ chuyên môn, đúng vị trí việc làm.

+ *Kiến nghị thứ tư: xem xét, điều động bổ sung 01 công chức Tài chính - Kế toán cho xã Tòa Tình.*

Nội dung thực hiện:

Sau khi có ý kiến của HĐND huyện khi thực hiện giám sát, UBND huyện đã điều chuyển kế toán xã Quài Cang là bà Đỗ Thị Thu Thảo thực hiện nhiệm vụ công chức Tài chính – Kế toán tại UBND xã Tòa Tình.

+ *Kiến nghị thứ năm: Xem xét chuyển đổi vị trí công tác đối với các xã có 02 công chức Văn hóa - Xã hội đều là nữ; 02 công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường cùng chuyên ngành thành 02 chuyên ngành khác nhau để thuận lợi cho việc phân công phụ trách mảng, lĩnh vực, thực hiện tốt nhiệm vụ của chức danh trên.*

Nội dung thực hiện:

Từ đầu năm 2017 đến nay, UBND huyện đã rà soát và thực hiện điều chuyển 01 lần năm 2018 với 6 công chức VH-XH để đảm bảo cho phù hợp điều kiện mỗi xã đó có 02 công chức VH-XH với 02 chuyên ngành khác nhau; Riêng đối với công chức Địa chính - NN - Xây dựng & Môi trường, từ đầu năm 2017 đến nay không thực hiện chuyển đổi vị trí.

Lý do: một số xã đã có 02 công chức có chuyên ngành khác nhau, tuy nhiên một số ít xã vẫn có 02 công chức có cùng chuyên ngành là địa chính, nhưng không thể chuyển đổi được với lý do các chuyên ngành địa chính nhiều hơn chuyên ngành xây dựng, nông nghiệp hoặc môi trường.

+ *Kiến nghị thứ sáu: Việc bố trí 02 công chức Kế toán ở 1 xã là lãng phí nhân lực, về lâu dài đề nghị có phương án giảm bớt.*

Nội dung thực hiện:

Từ đầu năm 2017 đến nay, UBND huyện đã thực hiện tinh giản hoặc một số kế toán xã xin thôi việc. Do đó đã đảm bảo hiện tại chỉ có 01 kế toán/xã (Quyết định 33/2019/QĐ-UBND của UBND tỉnh Điện Biên, có quy định chức danh Tài chính – Kế toán xã không quá 02 người/xã).

+ *Kiến nghị thứ bảy: Chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 158/NĐ-2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ đối với 02 chức danh: Tài chính - Kế toán và Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường với thời gian linh hoạt từ 3 năm đến 5 năm.*



Nội dung thực hiện:

Trong năm 2018, UBND huyện đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo NĐ 158/NĐ-CP 01 lần đối với 4 công chức TC-KT xã với thời gian chuyển đổi đủ 4 năm khi ở 01 xã. Đối với chức danh ĐC-NN-XD&MT, qua rà soát không thực hiện chuyển đổi trong năm 2018 vì không có công chức đủ điều kiện chuyển đổi, mặt khác công chức ĐC-NN-XD&MT nếu thực hiện 03 năm chuyển đổi sẽ ảnh hưởng đến chất lượng công việc của các xã vì công chức chưa kịp nắm bắt tình hình địa phương đã phải chuyển đổi (NĐ 158 quy định 03 năm trở lên là có thể xem xét chuyển đổi; NĐ 150 quy định 02 năm trở lên có thể xem xét chuyển đổi với một số chức danh cần chuyển đổi để phòng chống tham nhũng nhưng các Bộ chủ quản chưa ban hành thông tư hướng dẫn).

+ *Kiến nghị thứ tám: Khi có điều kiện, nên xem xét, bố trí lại vị trí việc làm đối với chức danh công chức Trưởng Công an xã không đúng chuyên môn hoặc chưa có chuyên môn để phù hợp với vị trí việc làm của chức danh công chức theo quy định của pháp luật.*

Nội dung thực hiện:

Thực hiện đề án của UBND tỉnh đưa công an (CA) chính quy về làm Trưởng CA các xã, đến nay 100% các xã được bố trí Trưởng CA xã là CA chính quy; các Trưởng CA xã là công chức trước đây được bố trí các vị trí khác hoặc nghỉ chế độ.

1.2.2. *Tại Kết luận số 103/KL-HĐND ngày 05/6/2017 của Thường trực HĐND về kết quả giám sát công tác tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm học 2016 – 2017 (03 kiến nghị)*

- Số kiến nghị đã được giải quyết xong: 3/3 kiến nghị, cụ thể:

+ *Kiến nghị thứ nhất: Hội đồng tuyển dụng nên tổ chức và chuẩn bị các tài liệu để hướng dẫn ôn tập cho người dự tuyển.*

Nội dung thực hiện:

Thực hiện Kết luận số 103/KL-HĐND ngày 05/6/2017 của Thường trực HĐND, từ năm 2017 đến nay UBND huyện mới chỉ thực hiện thêm 01 lần tuyển dụng viên chức sự nghiệp GD&ĐT huyện vào năm 2019 theo hình thức xét tuyển (02 vòng), không tổ chức thi tuyển; trong vòng 2 thực hiện phỏng vấn, tại thông báo tuyển dụng, UBND huyện có thông báo nội dung định hướng ôn tập cho thí sinh để chuẩn bị nội dung phỏng vấn.

+ *Kiến nghị thứ hai: việc ra đề thi cần bám sát hơn vào nội dung và hình thức thi theo thông báo về việc tuyển dụng viên chức của UBND huyện Tuần Giáo.*

Nội dung thực hiện:

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tiếp thu kiến nghị. Tuy nhiên, từ 05/6/2017 đến nay, UBND huyện chưa thực hiện thi tuyển viên chức.



+ *Kiến nghị thứ 3: Công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn có liên quan (phòng Nội vụ, phòng Giáo dục và Đào tạo) trong việc tham mưu cho Hội đồng tuyển dụng cần chặt chẽ hơn nữa.*

Nội dung thực hiện:

Từ ngày 05/6/2017 đến nay, UBND huyện có tuyển dụng viên chức GD&ĐT 01 lần vào năm 2019, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nội vụ chủ trì đã phối hợp chặt chẽ với phòng GD&ĐT trong công tác tham mưu cho Hội đồng theo đúng chức năng, nhiệm vụ của từng phòng và theo các hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

1.2.3. *Tại Báo cáo số 161/BC-HĐND ngày 11/12/2017 của Thường trực HĐND về kết quả giám sát của việc nâng cấp quốc lộ 6 và xây dựng nghĩa trang nhân dân thị trấn Tuần Giáo (05 kiến nghị)*

- Số kiến nghị đã được giải quyết xong: 3/5 kiến nghị, cụ thể:

+ *Kiến nghị thứ nhất: Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn có các biện pháp xử lý, ngăn chặn hành vi lấn chiếm phần đất dôi dư sau khi nâng cấp Quốc lộ 6, nhất là đối với diện tích còn lại chưa bị lấn chiếm*

Nội dung thực hiện:

UBND huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn trong đó có diện tích đất dôi dư khi thực hiện các dự án. Đối với các trường hợp cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình cá nhân có đất tiếp giáp với đất giao thông Quốc lộ 6 và Quốc lộ 279 cả trước và sau khi thực hiện cải tạo, nâng cấp đều được kiểm tra xác minh chặt chẽ, không để xảy ra cấp trùng vào đất dôi dư.

+ *Kiến nghị thứ hai: Thực hiện kiểm tra nguồn nước đối với một số hộ gia đình xung quanh nghĩa trang nhân dân thị trấn Tuần Giáo để xác định rõ nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước.*

Nội dung thực hiện:

Ngày 27/6/2017, Ủy ban nhân dân huyện Tuần Giáo đã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện xuống kiểm tra trực tiếp tại bản Tân Lập. Qua kiểm tra, đường ống nước không hoạt động được vì tuyến ống ở vị trí quá sâu do san lấp đất nền và xây dựng công trình đê lấp, bị chia cắt và không được khôi phục lại khi dự án hoàn thành.

Tại Kỳ họp thứ 5 - HĐND huyện khóa XX, UBND huyện đã giao nhiệm vụ cho Phòng NN & PTNT chủ trì làm việc trực tiếp với Công ty nước Điện Biên và cụm dân cư bản Tân Lập để thống nhất việc cấp nước cho các hộ dân.

Trong Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND huyện 6 tháng cuối năm 2017, đã đánh giá thực tế sự ảnh hưởng của nghĩa trang nhân dân thị trấn đến nguồn nước sinh hoạt của 13 hộ dân bản Tân Lập chưa ảnh hưởng đến nguồn nước sinh hoạt của người dân.



Để đảm bảo cấp nước sinh hoạt ổn định lâu dài, UBND huyện đã lập kế hoạch đầu tư trình cấp NSH trung tâm xã Quài Tở và các bản lân cận. Đến ngày 11/12/2019 UBND tỉnh đã phê duyệt đầu tư xây dựng công trình cấp NSH trung tâm xã Quài Tở và các bản lân cận tại Quyết định số 1270/QĐ-UBND, trong đó toàn bộ các hộ dân tại bản Tân Lập gồm 70 hộ đều được cấp nước sinh hoạt từ công trình đó.

+ *Kiến nghị thứ ba: Phân bổ nguồn thu từ việc khai thác nghĩa trang thị trấn Tuần Giáo cho đơn vị quản lý để thực hiện việc đảm bảo các hoạt động trong khai thác, sử dụng nghĩa trang (UBND thị trấn)*

Nội dung thực hiện:

UBND thị trấn chỉ thu từ tiền các ô đất trong nghĩa trang. Từ năm 2017 đến nay, UBND thị trấn thu từ tiền các ô đất trong nghĩa trang tổng số tiền là: 259.060.000 đồng, tổng chi là: 120.523.000 đồng. Hiện nguồn kinh phí còn lại là: 138.537.000 đồng.

- Số kiến nghị đang giải quyết: 01/5 kiến nghị.

*Nội dung kiến nghị: Có ý kiến đối với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao lại phần đất dôi dư cho huyện quản lý để xin chủ trương giao đất có thu tiền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu sử dụng.*

Nội dung thực hiện:

Diện tích quỹ đất dôi dư sau cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6 đoạn Sơn La - Tuần Giáo thuộc quản lý của Bộ giao thông vận tải, sau khi thực hiện dự án xong thì chưa tiến hành bàn giao về cho UBND huyện quản lý.

Lộ trình giải quyết:

UBND huyện đang giao cơ quan chuyên môn nghiên cứu nội dung tham mưu đề nghị các cấp, các ngành liên quan giải quyết.

Thời hạn giải quyết:

Chưa xác định thời gian cụ thể, do phụ thuộc vào việc giao lại phần đất dôi dư của cơ quan có thẩm quyền cho huyện quản lý.

- Các kiến nghị chưa giải quyết được: 01/5 kiến nghị, cụ thể:

*Nội dung kiến nghị: Tiến hành khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác định cụ thể tổng diện tích đất dôi dư còn lại sau khi nâng cấp Quốc lộ 6 và diện tích đất dôi dư đã bị các hộ gia đình, cá nhân lấn chiếm.*

Lý do chưa thể giải quyết:

Trước khi thực hiện dự án cải tạo nâng cấp Quốc lộ 6 đoạn Sơn La - Tuần Giáo chưa có tổ chức, cơ quan nào tiến hành đo đạc bản đồ, cắm mốc ranh giới giữa đất của hộ gia đình với đất giao thông do Nhà nước quản lý. Mặt khác đất ở các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện nói chung và tại khu vực triển khai dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6 và dự án mở rộng nghĩa trang nhân dân thị



7

trần Tuấn Giáo nói riêng chưa có bản đồ địa chính chính quy để làm cơ sở dữ liệu quản lý đất đai của các hộ gia đình trong quá trình sử dụng đất. Đến nay hiện trạng sử dụng đất đã bị thay đổi so với thực tế quản lý sử dụng đất trước khi thực hiện dự án, không còn hiện trạng đường cũ để xác định chỉ giới giao đất theo giấy tờ về quyền sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân đã được giao đất giáp với mặt đường cũ.

Hồ sơ địa chính phục vụ GPMB dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6 đoạn Sơn La - Tuấn Giáo hiện lưu tại Trung tâm quản lý đất đai huyện không đầy đủ, việc thu thập hồ sơ, tài liệu từ các đơn vị khác cũng rất khó khăn nên UBND huyện chưa thực hiện được việc rà soát, thống kê, lập hồ sơ địa chính đối với diện tích đất dôi dư.

*1.2.4. Tại Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 04/7/2018 của HĐND về kết quả giám sát tình hình thực hiện CSPL về phân bổ và chấp hành dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 và 4 tháng đầu năm 2018 (03 kiến nghị)*

- Số kiến nghị đã được giải quyết xong: 3/3 kiến nghị

+ *Kiến nghị thứ nhất: Phối hợp với Thường trực HĐND huyện xem xét, cho ý kiến về dự toán ngân sách huyện hằng năm trước khi gửi UBND tỉnh và Sở Tài chính tổng hợp.*

Nội dung thực hiện:

Việc xây dựng dự toán ngân sách năm sau được UBND huyện thực hiện theo quy trình của Luật ngân sách nhà nước năm 2015, Thông tư hướng dẫn việc xây dựng dự toán của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn, các biểu mẫu cố định của Sở Tài chính hằng năm. Từ những căn cứ trên, UBND huyện đã ban hành văn bản hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách để tổng hợp và gửi báo cáo về Sở Tài chính theo thời gian quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện theo quy định của Luật ngân sách, UBND huyện trình HĐND phân bổ dự toán Thu - Chi ngân sách địa phương năm kế hoạch, khi đó những ý kiến tham gia của Thường trực HĐND sẽ được UBND huyện điều chỉnh, bổ sung.

Vậy việc phối hợp với Thường trực HĐND huyện xem xét, cho ý kiến về dự toán ngân sách khi triển khai xây dựng dự toán là khó thực hiện vì các mẫu biểu xây dựng dự toán cấp huyện chỉ thực hiện theo mẫu cố định của Bộ Tài chính, Sở Tài chính ban hành.

Sau khi UBND huyện xây dựng dự toán năm kế hoạch thì UBND huyện sẽ gửi 01 bộ hồ sơ dự toán đầy đủ tới Thường trực HĐND huyện xem xét, cho ý kiến.

+ *Kiến nghị thứ hai: Báo cáo xin ý kiến tỉnh về kinh phí hoạt động công tác đảng của tổ chức cơ sở đảng theo Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30/5/2012 của Ban Bí thư.*



Nội dung thực hiện:

Kinh phí hoạt động cho công tác Đảng nói chung trong đó có kinh phí hoạt động của các tổ chức cơ sở Đảng nói riêng đều nằm trong định mức chi đã được ngân sách Trung ương đảm bảo, sau khi có ý kiến của Thường trực HĐND, UBND huyện đã chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch hướng dẫn về cách thức tổ chức thực hiện, cách thức lập chứng từ chi, thể hiện rõ trên quyết định giao dự toán. Do đó trong năm ngân sách 2019 các đơn vị dự toán, các xã, thị trấn đã tổ chức thực hiện rất hiệu quả. Đến hết 30/6/2020, việc áp dụng các định mức chi theo Quyết định số 99-QĐ/TW đã được vận dụng để tổ chức Đại hội Chi bộ trực thuộc.

+ *Kiến nghị thứ ba: Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra về quản lý tài chính, ngân sách, thực hiện chế độ kế toán của chính quyền cấp xã. Tổ chức thẩm định dự toán, quyết toán ngân sách xã đảm bảo theo điểm e, khoản 3, Điều 11 và điểm d, khoản 4, Điều 13 Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã.*

Nội dung thực hiện:

UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra UBND các xã, thị trấn về quản lý tài chính, ngân sách, thực hiện chế độ kế toán; tổ chức giao ban công tác tài chính hàng tháng, tổ chức các đợt xây dựng dự toán tập trung, hỗ trợ quyết toán tập trung, hướng dẫn xử lý các nghiệp vụ phát sinh trên các hệ thống phần mềm quản lý ngân sách....

Việc Tổ chức thẩm định dự toán, quyết toán sau khi HĐND xã ban hành Nghị quyết phân bổ, quyết toán ngân sách xã được phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện đảm bảo theo quy định (Điểm e, khoản 3, Điều 11 và điểm d, khoản 4, Điều 13 Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã).

1.2.5. *Tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 19/12/2018 về kết quả giám sát tình hình triển khai NQ 51/NQ-HĐND ngày 31/3/2017 về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 -2020 (04 kiến nghị)*

- Số kiến nghị đã được giải quyết xong: 4/4 kiến nghị

+ *Kiến nghị thứ nhất: Kiến nghị với UBND tỉnh, Ban chỉ đạo xây dựng NTM tỉnh:*

*Tiếp tục bố trí nguồn bổ sung cấp kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, tiếp tục đầu tư và tạo điều kiện cho các xã thuộc huyện tiếp cận nhiều nguồn vốn hỗ trợ để xây dựng NTM nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch xây dựng NTM trên địa bàn huyện.*

*Hỗ trợ về kỹ thuật và công nghệ trong sản xuất, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng NTM gắn với cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện.*



*Có chính sách hỗ trợ, liên kết tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn huyện, đặc biệt là quả táo mèo, ngô.*

Nội dung thực hiện:

Về bố trí nguồn kinh phí, giai đoạn 2016 – 2020 tổng kinh phí thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM 246.470,4 triệu đồng trong đó: Ngân sách Trung ương 201.739,4 triệu đồng (Đầu tư: 165.340,7 triệu đồng; sự nghiệp: 36.398,7); ngân sách địa phương 9.606,9 triệu đồng; nguồn tín dụng: 3.177 triệu đồng; Doanh nghiệp 1.640,6; Người dân và cộng đồng đóng góp: 30.306,5 triệu đồng. Trong quá trình thực hiện nguồn vốn đầu tư xây dựng, BCD thực hiện các chương trình MTQG giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên BCD có trách nhiệm hướng dẫn, giúp đỡ các xã thực hiện hiệu quả nguồn vốn, đảm bảo quy định. Kết quả thực hiện các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản hầu hết đều đạt các mục tiêu đề ra góp phần nâng cao đời sống người dân, xóa đói, giảm nghèo và phát triển kinh tế xã hội của huyện. Giai đoạn tiếp theo 2021-2025 huyện xây dựng kế hoạch nguồn vốn đầu tư công từ các nguồn: 1.155.500 triệu đồng (trong đó nguồn vốn xây dựng NTM từ ngân sách trung ương 217.000 triệu đồng, còn lại hỗ trợ từ nguồn khác).

Về hỗ trợ về kỹ thuật và công nghệ, hàng năm UBND huyện đã giao các cơ quan, đơn vị chuyên môn tăng cường tập huấn kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi tới nông dân, kết quả từ năm 2016-2020 đã tổ chức 121 lớp tập huấn với trên 4.200 lượt người tham gia. Hỗ trợ đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn (theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”) tổng số lớp: 121 lớp với 3.882 lượt người tham gia.

Về các chính sách hỗ trợ, liên kết tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp: Thực hiện Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Ban hành chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông lâm nghiệp thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ năm 2019-2020 đã hỗ trợ triển khai thực hiện liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả, chanh leo với tổng kinh phí hỗ trợ 3.650 triệu đồng. Từ năm 2016-2020: Xây dựng 54 chuỗi liên kết gắn tiêu thụ sản phẩm. Riêng đối với sản phẩm quả táo mèo đã lựa chọn phát triển các sản phẩm chương trình OCOP huyện Tuần Giáo để quảng bá, thu hút doanh nghiệp liên kết tiêu thụ sản phẩm.

*+ Kiến nghị thứ hai: Chỉ đạo văn phòng Điều phối NTM huyện, các cơ quan thành viên BCD cấp huyện tích cực rà soát lại các tiêu chí chưa đạt và đạt tỷ lệ thấp để kịp thời có giải pháp đẩy nhanh tiến độ xây dựng NTM theo kế hoạch*

Nội dung thực hiện:

Hàng năm, UBND huyện chỉ đạo tổ chức giao ban định kỳ giữa BCD huyện với xã để tháo gỡ kịp thời những khó khăn vướng mắc trong quá trình



thực hiện ở cơ sở. Tổ chức các cuộc họp các thành viên BCĐ rà soát đánh giá lại các tiêu chí thực hiện Chương trình.

Đối với các tiêu chí xây dựng cơ sở hạ tầng (Đường, điện, trường,..) ưu tiên đầu tư các hạng mục công trình còn thiếu, cấp thiết để tiêu chí đạt chuẩn theo quy định, huy động tối đa sự tham gia đóng góp của người dân trong xây dựng nông thôn mới, với các hình thức như hiến đất, đóng góp ngày công, khai thác vật liệu, giải phóng mặt bằng... Đối với những công trình, hạng mục công trình người dân làm được, kiên quyết phải tổ chức, hướng dẫn cho dân làm để giảm chi phí, nâng cao hiệu quả đầu tư của Chương trình. .

Đối với các tiêu chí mềm, dễ thực hiện (Môi trường, văn hóa,..) Tổ chức phát động, tuyên truyền, phổ biến, vận động cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân cùng tham gia, nâng cao ý thức, vai trò trách nhiệm của người dân trong xây dựng nông thôn mới.

+ *Kiến nghị thứ ba: Có hình thức nghi nhận, biểu dương và khen thưởng kịp thời đối với tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp trong xây dựng nông thôn mới.*

#### Nội dung thực hiện:

Giai đoạn 2016 – 2020, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện tiếp tục phát động phong trào thi đua chung sức xây dựng nông thôn mới của huyện. Tổ chức Khen thưởng 10 tập thể và 16 cá nhân có điển hình tiên tiến trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2010 - 2020 trên địa bàn huyện Tuần Giáo trong đó: 10 tập thể và 15 cá nhân đề nghị UBND huyện tặng giấy khen, 01 cá nhân đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen. Ngoài ra, hằng năm huyện, tỉnh đều có hình thức khen thưởng hoặc đề xuất hình thức khen thưởng thường xuyên, khen thưởng đột xuất, chuyên đề đối với tập thể, cá nhân tại các xã.

Thường xuyên chỉ đạo Trung tâm Văn hóa – Truyền thanh – Truyền hình cập nhật, đưa tin về các mô hình, các điển hình tiên tiến, sáng kiến và kinh nghiệm hay về xây dựng nông thôn mới trên các phương tiện thông tin đại chúng để phổ biến và nhân rộng.

+ *Kiến nghị thứ tư: Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc để chấn chỉnh kịp thời các cơ quan, đơn vị, các xã, cá nhân chưa tích cực chủ động, chưa gắn trách nhiệm cá nhân với nhiệm vụ được giao trong thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.*

#### Nội dung thực hiện:

UBND huyện đã ban hành văn bản số 23/UBND-NN ngày 05/01/2019 về việc đôn đốc, hướng dẫn các xã thực hiện các tiêu chí nông thôn mới, Thông báo 213/TB-BCĐ ngày 20/2/2019 của Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG về điều chỉnh phân công nhiệm vụ BCĐ các Chương trình MTQG giai đoạn 2016-2020, giao nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ đạo, các phòng ban chuyên môn, hướng dẫn các xã thực hiện các tiêu chí do cơ quan đơn vị phụ trách.



Thành lập các đoàn kiểm tra đột xuất hoặc lồng ghép với các nội dung kiểm tra khác của Thường trực Huyện ủy, UBND huyện.

*1.2.6. Tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của HĐND huyện về kết quả giám sát công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân giai đoạn 2015 – 2018 (04 kiến nghị)*

- Số kiến nghị đã được giải quyết xong: 3/4 kiến nghị.

+ *Kiến nghị thứ nhất: Chỉ đạo các xã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, đặc biệt là luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo gắn liền với các biện pháp giáo dục, thuyết phục, đối thoại, hòa giải, đảm bảo quy chế dân chủ cơ sở để hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.*

Nội dung thực hiện:

Từ tháng 7/2018 đến nay, UBND huyện đã ban hành 02 công văn, 02 kế hoạch, 01 quyết định chỉ đạo Thanh tra huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đặc biệt là luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; đồng thời thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo gắn liền với các biện pháp giáo dục, thuyết phục, đối thoại, hòa giải. Qua đó, kịp thời giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân, đảm bảo quy chế dân chủ cơ sở, góp phần hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Cụ thể: Văn bản số 981/UBND-TTr ngày 13/7/2018 của UBND huyện về việc tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; Kế hoạch số 1257/KH-UBND ngày 10/9/2018 của UBND huyện về triển khai thực hiện tuyên truyền, phổ biến Luật tố cáo năm 2018 trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Kế hoạch số 774/KH-UBND ngày 09/7/2020 của UBND huyện về phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng bộ huyện, Đại hội Đảng bộ tỉnh và Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 14/7/2020 của UBND huyện về thành lập Tổ công tác thường trực tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng bộ huyện, Đại hội Đảng bộ tỉnh và Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Công văn số 868/UBND-TTr ngày 03/8/2020 của UBND huyện về việc đôn đốc thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

+ *Kiến nghị thứ hai: Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra hoạt động tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đối với UBND cấp xã. Chỉ đạo thanh tra trách nhiệm và xử lý đối với những tập thể và cá nhân vi phạm pháp luật trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của cấp trên, thiếu trách nhiệm trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; coi công tác tiếp công dân là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của địa phương.*

Nội dung thực hiện:



Định kỳ hằng năm, UBND huyện đã ban hành kế hoạch thanh tra, trong đó có công tác thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn, đồng thời ban hành Thông báo về tiếp công dân hằng năm theo quy định.

Năm 2020, UBND huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện thực hiện 01 cuộc thanh tra trách nhiệm tại UBND xã Chiềng Sinh và ban hành Kết luận số 660/KL-UBND ngày 17/6/2020. Qua đó kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý về hành chính đối với 04 cá nhân để xảy ra những tồn tại, hạn chế trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại UBND xã Chiềng Sinh

UBND huyện đã ban hành Thông báo số 25/TB-UBND ngày 10/01/2020 về lịch tiếp công dân năm 2020. Trong đó lãnh đạo huyện tiếp công dân vào ngày 05 và ngày 20 hàng tháng (nếu trùng các ngày nghỉ thì chuyển sang ngày kế tiếp) đồng thời chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nâng cao trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

+ *Kiến nghị thứ ba: Chỉ đạo cơ quan chuyên môn của huyện theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường phối hợp với UBND các xã, thị trấn trong việc hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, giúp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, nhất là về lĩnh vực tranh chấp đất đai cũng như chi trả chế độ cho bộ phận tiếp công dân và tổ hòa giải cơ sở.*

#### Nội dung thực hiện:

Để tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn trong quá trình giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, UBND huyện đã ban hành Công văn số 981/UBND-TTr ngày 13/7/2018 về việc tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; đồng thời chỉ đạo Thanh tra huyện phối hợp với Phòng Nội vụ ban hành Hướng dẫn số 217/HD-TTr-PNV ngày 10/6/2019 về Hướng dẫn công tác tiếp công dân tại các xã, thị trấn. Qua đó, chỉ đạo Thanh tra huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, giúp UBND các xã, thị trấn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; hạn chế tối đa tình trạng khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài.

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn thực hiện chi trả chế độ cho bộ phận tiếp công dân theo Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của UBND tỉnh và thực hiện chi trả cho tổ hòa giải theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 của UBND tỉnh.

- Số kiến nghị đang trong quá trình giải quyết: 1/4 kiến nghị.



*Kiến nghị: Mở lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân cấp xã.*

Nội dung thực hiện:

Theo Quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND huyện về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2020, trong đó UBND huyện đã phê duyệt nội dung tổ chức mở lớp tập huấn về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, công chức xã. Dự kiến lớp tập huấn được tổ chức trong quý IV năm 2020.

Thời hạn thực hiện: trước 31/12/2020.

*1.2.7. Tại Báo cáo số 107/BC-HĐND ngày 14/11/2019 về kết quả giám sát tình hình triển khai thực hiện NQ 16/NQ-HĐND ngày 19/12/2018 về phát triển KT-XH, đảm bảo QP-AN năm 2019 trong lĩnh vực XD cơ bản (04 kiến nghị)*

- Số kiến nghị đã được giải quyết xong: 3/4 kiến nghị.

+ *Kiến nghị thứ nhất: Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tích cực tham mưu để trình HĐND huyện phê duyệt việc giao danh mục công tác chuẩn bị đầu tư dự án (các dự án do UBND huyện quyết định đầu tư) của năm sau trong kỳ họp HĐND giữa năm (trước tháng 7) để các chủ đầu tư chủ động trong công tác chuẩn bị đầu tư và trình phê duyệt trước khi giao dự toán của năm sau (tháng 12 năm trước năm kế hoạch)*

Nội dung thực hiện:

UBND huyện đã chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Ban quản lý dự án các công trình và các đơn vị liên quan rà soát và tham mưu cho UBND huyện trình HĐND huyện duyệt danh mục công tác chuẩn bị đầu tư dự án của năm sau trong kỳ họp HĐND giữa năm của năm trước sau đó giao nhiệm vụ thực hiện công tác khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, trình thẩm định, xác định tổng mức đầu tư các công trình thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng và phê duyệt dự án.

+ *Kiến nghị thứ hai: Ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cử cán bộ thường xuyên giúp đỡ các xã trong việc thực hiện các dự án do xã làm chủ đầu tư. Chấn chỉnh đối với UBND cấp xã trong việc thông tin báo cáo về quản lý các công trình xã làm chủ đầu tư và việc nắm bắt thông tin các công trình do huyện, tỉnh đầu tư trên địa bàn để thuận lợi trong việc giám sát thực hiện.*

Nội dung thực hiện:

UBND huyện đã ban hành QĐ số 1643/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 về việc phân công nhiệm vụ hỗ trợ xã triển khai các dự án thuộc Chương trình MTQG huyện Tuần Giáo giai đoạn 2016-2020 thực hiện cơ chế đặc thù theo nghị định 161/NĐ-CP. Tổ chức các đoàn công tác kiểm tra các dự án do xã làm



chủ đầu tư, thường xuyên kiểm tra, nắm bắt thông tin, tình hình triển khai thực hiện các dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn.

*+ Kiến nghị thứ ba: Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện tốt các quy định về nghiệm thu, quyết toán, tránh tình trạng nghiệm thu, thanh toán công trình chưa đúng với khối lượng thực hiện trong thực tế, hạn chế mức thấp nhất nợ thanh toán.*

Nội dung thực hiện:

UBND huyện đã chỉ đạo các chủ đầu tư thực hiện nghiêm túc công tác nghiệm thu, thanh toán, quyết toán, nghiệm thu khối lượng theo thực tế thi công, giảm trừ các khối lượng không thực hiện hoặc dự toán tính thừa... Quyết toán dự án hoàn thành ngay khi công trình thi công xong. Đến nay, trên địa bàn huyện không có nợ đọng XD CB.

- Số kiến nghị đang giải quyết: 1/4 kiến nghị.

*Nội dung kiến nghị: Tăng cường công tác chỉ đạo các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ, kịp thời tháo gỡ khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, đặc biệt các công trình đang chậm tiến độ để hoàn thành tốt kế hoạch giải ngân vốn năm 2019.*

Nội dung thực hiện:

UBND huyện đã trực tiếp chỉ đạo Phòng TN&MT, Trung tâm quản lý đất đai, các chủ đầu tư giải quyết cơ bản các dự án chậm tiến độ do vướng mặt bằng. Hiện nay còn 03 công trình chậm tiến độ trong đó 02 công trình chưa giải quyết xong nội dung liên quan đến khiếu nại và GCNQSD đất, 01 công trình đang trong quá trình hoàn thiện thủ tục GPMB.

Lộ trình:

UBND huyện đã yêu cầu UBND thị trấn Tuần Giáo, Ban Quản lý dự án các công trình huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục vận động gia đình hộ dân hợp tác với các cơ quan chuyên môn để giải quyết các vấn đề liên quan đến việc giải quyết vụ việc khiếu nại.

Thời hạn giải quyết:

UBND huyện đã chỉ đạo Ban quản lý các công trình huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ, khẩn trương hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình. Tuy nhiên đối với 02 công trình chưa giải quyết xong nội dung liên quan đến khiếu nại và GCNQSD đất, chưa xác định được thời hạn giải quyết do phụ thuộc vào kết quả giải quyết khiếu nại và GCNQSDĐ và sự phối hợp của hộ dân trong việc phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan.

*1.2.8. Tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 03/7/2020 của HĐND về kết quả giám sát "Tình hình quản lý, sử dụng và khai thác các công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn tập trung" trên địa bàn huyện (06 kiến nghị)*



- Số kiến nghị đã được giải quyết xong: 4/6 kiến nghị, gồm:

+ *Kiến nghị thứ nhất: tăng cường chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhân dân tham gia bảo vệ các công trình NSH, sử dụng nước tiết kiệm và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về cấp nước; tuyên truyền cho người dân khu vực nông thôn sử dụng nước sinh hoạt chuyển dần từ phục vụ sang dịch vụ để đảm bảo chi phí cần thiết trong việc quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng đối với các công trình NSH tập trung.*

Kết quả thực hiện:

UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền tới người dân trong việc bảo vệ công trình nước sinh hoạt tập trung thông qua các tin bài, phóng sự về lợi ích bảo vệ các công trình nước sinh hoạt, dụng nước sinh hoạt tiết kiệm phát trên hệ thống đài truyền thanh – truyền hình huyện. Đồng thời, thông qua các báo cáo trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau các kỳ họp HĐND huyện trả lời các kiến nghị của cử tri các xã, thị trấn về đầu tư, xây dựng các công trình NSH, UBND huyện đã lồng ghép nội dung tuyên truyền, trách nhiệm bảo vệ nguồn nước và trách nhiệm trả tiền nước để duy trì công tác quản lý, vận hành, điều tiết, khai thác công trình NSH.

+ *Kiến nghị thứ hai: tăng cường chỉ đạo việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đầu nguồn để duy trì nguồn nước, hạn chế thiên tai như lũ quét, sạt lở xói mòn ... vào mùa mưa, gây hư hỏng cho các công trình NSH, nhằm đảm bảo đủ nước cho các đập đầu mỗi hoạt động hiệu quả theo đúng thiết kế.*

Kết quả thực hiện:

Để tăng cường chỉ đạo việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đầu nguồn, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc kết quả Quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn huyện, phát huy được vai trò của rừng đối với đời sống nhân dân theo hướng bền vững.

Từ năm 2018 đến nay, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức rà soát, giao toàn bộ diện tích đất có rừng (rừng tự nhiên, rừng trồng) cho các cộng đồng bản và tổ chức quản lý, bảo vệ nhằm nâng cao trách nhiệm, nghĩa vụ của người dân trong công tác bảo vệ rừng; tổ chức rà soát 5.196,35 ha rừng thuộc đối tượng KNTS giao cho các cộng đồng bản quản lý, bảo vệ nhằm tăng diện tích rừng trên địa bàn các xã; tổ chức trồng 157,69 ha rừng phòng hộ, trồng rừng thay thế (PH) đảm bảo theo kế hoạch giao. Đồng thời triển khai quyết liệt các biện pháp nhằm đảm bảo độ che phủ của nghị quyết đảng bộ huyện đề ra, từng bước hạn chế thiên tai như lũ quét, sạt lở xói mòn ... vào mùa mưa, gây hư hỏng cho các công trình NSH, nhằm đảm bảo duy trì nguồn nước mặt tại các khe, suối có đầu mối các công trình NSH hoạt động hiệu quả.

+ *Kiến nghị thứ ba: Hàng năm, bố trí kinh phí và chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho người dân công tác quản lý, sử dụng, khai thác các công trình, kịp thời khắc phục các hư hỏng nhỏ, nâng cao*



*tuổi thọ, hiệu quả của công trình; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra để kịp thời phát hiện những công trình hư hỏng, xuống cấp nhưng còn nguồn nước đầu mối để có kế hoạch duy tu, sửa chữa kịp thời.*

Nội dung thực hiện:

Các công trình NSH trước khi được bàn giao đưa vào sử dụng, Phòng chuyên môn đã hướng dẫn và chuyển giao quy trình vận hành, điều tiết nước, tổ quản lý công trình; hàng năm đều phát động Tuần lễ quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm và phát huy nội lực của cộng đồng đối với việc xây dựng, sử dụng và bảo vệ công trình cấp nước sinh hoạt, công trình vệ sinh, cải thiện môi trường sống, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống; Các hoạt động phải đảm bảo tính thường xuyên liên tục và gắn với “Tuần lễ” tuyên truyền bảo vệ môi trường, xây dựng môi trường sống trong sạch, lành mạnh.

Lộ trình: Thực hiện thường xuyên hằng năm.

+ *Kiến nghị thứ tư: Thực hiện lồng ghép nguồn vốn từ các trương trình để đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa các công trình cấp NSH nông thôn tập trung, đảm bảo nguồn nước sinh hoạt thiết yếu cho người dân.*

Nội dung thực hiện:

Hàng năm UBND huyện ban hành Quyết định giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo an ninh quốc phòng, trong đó có giao chỉ tiêu về đầu tư xây dựng các công trình cấp nước sinh hoạt trên địa bàn huyện cho từng năm, từng giai đoạn đặc biệt là chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả đầu ra vay vốn Ngân hàng thế giới 2016-2023 đã đầu tư một số công trình cấp NSH tập trung có quy mô lớn tại các Trung tâm xã và các bản lân cận như: Công trình cấp NSH trung tâm xã Quài Nưa và các bản lân cận; Công trình cấp NSH trung tâm xã Quài Tở và các bản lân cận; Công trình cấp NSH trung tâm xã Nà Sáy và các bản lân cận; Công trình cấp NSH trung tâm xã Pú Nhung và các bản lân cận. Vốn chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững theo Quyết định số 293/QĐ-TTg (nay là Quyết định số 275/QĐ-TTg) như công trình NSH trung tâm xã Chiềng Đông; công trình NSH bản Ten Cá xã Quài Cang.

Lộ trình: thực hiện thường xuyên hằng năm.

- Số kiến nghị đang giải quyết: 02/6 kiến nghị.

+ *Kiến nghị thứ nhất: tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc kiểm tra, rà soát, cập nhật hiện trạng các công trình NSH tập trung, từ đó phát hiện những công trình hư hỏng, xuống cấp để kịp thời khắc phục, sửa chữa. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, xã, thị trấn thống kê các công trình hư hỏng nặng, không hoạt động và hết thời gian khấu hao, hoàn thiện thủ tục theo quy định, báo cáo cấp có thẩm quyền để đưa công trình ra khỏi danh mục công trình phải theo dõi quản lý.*

Nội dung thực hiện:



Ngày 23/6/2020, tại buổi làm việc với Đoàn giám sát HĐND huyện về giám sát tình hình quản lý, sử dụng và khai thác các công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn tập trung trên địa bàn huyện, UBND huyện đã giao Phòng Nông nghiệp và PTNT thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 03/7/2020 của HĐND, kiểm tra, rà soát, cập nhật hiện trạng các công trình NSH tập trung, từ đó phát hiện những công trình hư hỏng, xuống cấp. Qua kiểm tra, trên địa bàn hiện có 03 công trình thời gian đầu tư xây dựng và đưa vào khai thác sử dụng từ năm 1999 trở về trước thì không phải tính khấu hao; 63 công trình vẫn trong thời hạn phải tính khấu hao theo quy định nhưng thực tế không hoạt động được.

Trong thời gian tới UBND huyện sẽ chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch và các xã, thị trấn tiếp tục rà soát hiện trạng thực tế các công trình, tổng hợp tham mưu cho UBND huyện thanh lý hoặc đưa danh mục công trình vào kế hoạch sửa chữa, nâng cấp theo phân kỳ đầu tư (khi người dân được hưởng lợi từ công trình cam kết trả tiền nước và bảo vệ, quản lý khai thác có hiệu quả công trình sau đầu tư).

Lộ trình giải quyết: Thường xuyên hằng năm

+ *Kiến nghị thứ hai: Nghiên cứu xây dựng các quy định để trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định về chủ trương hỗ trợ nhân dân trong việc xây dựng công trình cấp NSH nông thôn có quy mô nhỏ, hỗ trợ các gia đình chính sách, gia đình nghèo, các xã đặc biệt khó khăn về nguồn nước (Theo hình thức nhà nước và nhân dân cùng làm).*

Nội dung thực hiện:

Thực hiện Quyết định số 62/QĐ/2004-TTg ngày 16/4/2004 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng thực hiện Chiến lược Quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, từ năm 2006 đến nay, NHCSXH Huyện Tuần giáo đã triển khai cho vay tại 100% số xã trên địa bàn Huyện, trong đó từ nguồn vốn vay NHCSXH là 1.163 hộ với tổng dư nợ 15.299 triệu đồng.

Thực hiện kiến nghị tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 03/7/2020 của HĐND, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện rà soát các hộ có nhu cầu vay vốn để sửa chữa, cải tạo công trình NSH; đồng thời phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện giải quyết cho các hộ dân vay vốn từ Ngân hàng chính sách. Qua rà soát, số hộ nông thôn chưa có công trình nước sạch là: 3.750 hộ. Số hộ có công trình nước sạch nhưng xuống cấp đề nghị cần vay vốn để sửa chữa, cải tạo là: 250 hộ.

Lộ trình giải quyết: thường xuyên hàng năm.

**2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, trách nhiệm liên đới trong việc thực hiện các kiến nghị, nghị quyết của HĐND, Thường trực HĐND huyện**

*2.1. Tồn tại, hạn chế:*



Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện kiến nghị, Nghị quyết của HĐND, Thường trực HĐND huyện có lúc, có nơi chưa được chặt chẽ, thường xuyên.

Công tác báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị, Nghị quyết của HĐND, Thường trực HĐND huyện ở một số cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn đôi khi còn chưa được quan tâm, UBND huyện phải ban hành văn bản nhắc nhở, đôn đốc nên công tác chỉ đạo, triển khai có lúc, có nơi còn chậm.

Vẫn còn 01/37 kiến nghị chưa thực hiện được và khó thực hiện do còn nhiều vướng mắc khách quan.

## 2.2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

- Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chưa quan tâm đúng mức tới công tác phối hợp, chỉ đạo triển khai thực hiện nên công tác báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện còn chậm.

- Một số kiến nghị khó thực hiện do vượt quá thẩm quyền, khả năng của UBND huyện.

## 2.3. Trách nhiệm:

### a) Trách nhiệm của cá nhân:

- Đối với 04 kiến nghị đang thực hiện:

+ Giám đốc Trung tâm quản lý đất đai đối với kiến nghị: *có ý kiến đối với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao lại phần đất dôi dư cho huyện quản lý.*

+ Giám đốc Ban quản lý các dự án, Giám đốc Trung tâm Quản lý đất đai, Trưởng phòng Tài nguyên môi trường, Phụ trách thanh tra huyện và Chủ tịch UBND xã, thị trấn nơi có dự án đối với kiến nghị: *tháo gỡ khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, đặc biệt các công trình đang chậm tiến độ để hoàn thành tốt kế hoạch giải ngân vốn năm 2019.*

+ Trưởng phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn đối với kiến nghị: *thực hiện việc kiểm tra, rà soát, cập nhật hiện trạng các công trình NSH tập trung, từ đó phát hiện những công trình hư hỏng, xuống cấp để kịp thời khắc phục, sửa chữa. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, xã, thị trấn thống kê các công trình hư hỏng nặng, không hoạt động và hết thời gian khấu hao, hoàn thiện thủ tục theo quy định, báo cáo cấp có thẩm quyền để đưa công trình ra khỏi danh mục công trình phải theo dõi quản lý.*

+ Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT Đối với kiến nghị: *Nghiên cứu xây dựng các quy định để trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định về chủ trương hỗ trợ nhân dân trong việc xây dựng công trình cấp NSH nông thôn có quy mô nhỏ, hỗ trợ các gia đình chính sách, gia đình nghèo, các xã đặc biệt khó khăn về nguồn nước thuộc trách nhiệm của.*

+ Đối với 01 kiến nghị sẽ thực hiện trong thời gian tới:



Phụ trách Thanh tra huyện đối với kiến nghị: *Mở lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân cấp xã.*

b) Trách nhiệm của tập thể:

- Phòng Nông nghiệp và PTNT;
- Phòng Nội vụ;
- Ban quản lý dự án;
- Trung tâm quản lý đất đai;
- Phòng Tài nguyên – Môi trường;
- UBND các xã, thị trấn.

Trên đây là nội dung Báo cáo việc thực hiện kiến nghị, nghị quyết HĐND, Thường trực HĐND qua giám sát chuyên đề của HĐND, Thường trực HĐND huyện từ đầu nhiệm kỳ 2016 - 2021 đến nay. UBND huyện Tuần Giáo tổng hợp báo cáo Thường trực HĐND huyện; Đoàn Giám sát của Hội đồng nhân dân huyện./.

**Nơi nhận:**

- HĐND huyện;
- LĐ UBND huyện;
- Lưu: VT, NN.



Vũ Văn Đức